

LỚP 9

CẢ NĂM: 35 TUẦN (52 TIẾT)	
HỌC KÌ I: 18 tuần (27 tiết)	Từ tuần 1 đến tuần 4 (1 tiết/ tuần) Tuần 5 đến tuần 13 (2 tiết/ tuần) Từ tuần 14 đến tuần 18 (1 tiết/ tuần)
HỌC KÌ II: 17 tuần (25 tiết)	Từ tuần 19 đến tuần 22 (1 tiết/tuần) Từ tuần 23 đến tuần 30 (2 tiết/tuần) Từ tuần 31 đến tuần 35 (1 tiết/tuần)

I. THIẾT BỊ DẠY HỌC

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài học/ thực hành	Ghi chú
1	Bản đồ Dân số Việt Nam	0	Bài 1. Dân tộc và dân số Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	Chưa cấp
2	Bản đồ nông nghiệp Việt Nam	0	Bài 5, 6, 7: Chủ đề Ngành nông, lâm, thủy sản	Chưa cấp
3	Bản đồ công nghiệp Việt Nam	0	Bài 8, 9: Chủ đề Ngành công nghiệp	Chưa cấp
4	Bản đồ giao thông Việt Nam	0	Bài 10, 11: Chủ đề Ngành dịch vụ	Chưa cấp
5	Bản đồ tự nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	0	Bài 12: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	Chưa cấp
6	Bản đồ kinh tế vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ	0		Chưa cấp
7	Bản đồ tự nhiên vùng Đồng bằng sông Hồng	0	Bài 13: Vùng Đồng bằng sông Hồng	Chưa cấp
8	Bản đồ kinh tế vùng Đồng bằng sông Hồng	0		Chưa cấp
9	Bản đồ tự nhiên Vùng Bắc Trung Bộ	0	Bài 14, 15: Vùng Bắc Trung Bộ	Chưa cấp
10	Bản đồ kinh tế Vùng Bắc Trung Bộ	0		Chưa cấp
11	Bản đồ tự nhiên Vùng Nam Trung Bộ	0	Bài 16: Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên	Chưa cấp
12	Bản đồ kinh tế Vùng Nam Trung Bộ	0		Chưa cấp
13	Bản đồ tự nhiên Vùng Đông Nam Bộ	0	Bài 17, 18: Vùng Đông Nam Bộ	Chưa cấp
14	Bản đồ kinh tế Vùng Đông Nam Bộ	0		Chưa cấp
15	Bản đồ tự nhiên Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	0	Bài 19, 20: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Chưa cấp
16	Bản đồ kinh tế Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	0		Chưa cấp
17	Bản đồ một số ngành kinh tế biển Việt Nam	0	Bài 21: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển đảo	Chưa cấp

II. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

Tuần	Bài học/ chủ đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt	Năng lực số
1	Bài 1. Dân tộc và dân số	1 tiết (1)	- Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam. - Trình bày được quy mô dân số và tình hình gia tăng dân số qua các thời kì - Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư. *Lồng ghép GDQPAN: Hậu quả của chiến tranh xâm lược đến dân số.	1.1TC2b
2	Bài 2. Phân bố dân cư và các loại hình quần cư	1 tiết (2)	- Đọc bản đồ dân số Việt Nam để rút ra được đặc điểm phân bố dân cư. - Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn.	
3	Bài 3. Lao động và việc làm	1 tiết (3)	- Nêu được đặc điểm và thực trạng nguồn lao động nước ta - Trình bày được thực trạng vấn đề việc làm và phương hướng giải quyết vấn đề việc làm ở VN	
4	Bài 4. TH: Tìm hiểu vấn đề việc làm ở địa phương và phân hoá thu nhập theo vùng.	1 tiết (4)	- Sử dụng số liệu để nhận xét sự phân hoá thu nhập theo vùng ở nước ta. - Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương.	1.1TC1a 2.1TC1a
5	Bài 5. Nông nghiệp	2 tiết (5, 6)	- Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố nông nghiệp - Trình bày được sự phát triển và phân bố nông nghiệp.	
6	Bài 6. Lâm nghiệp và thủy sản	2 tiết (7, 8)	- Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng tới sự phát triển và phân bố lâm nghiệp và thủy sản. - Trình bày được sự phát triển và phân bố lâm nghiệp, thủy sản.	
7	Bài 7. TH: Viết báo cáo về một mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả	1 tiết (9)	- Tìm kiếm được thông tin và viết báo cáo về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.	1.1TC2b 6.2TC2b
7, 8	Bài 8. Công nghiệp	3 tiết	- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.	

		(10, 11, 12)	- Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu. - Giải thích được tại sao cần phát triển công nghiệp xanh.	
9	Ôn tập giữa kì I	1 tiết (13)	- Hệ thống, củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong phạm vi kiểm tra.	
9	Kiểm tra giữa kì 1	1 tiết (14)	- Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng và năng lực của học sinh đối với các nội dung đã học theo yêu cầu cần đạt. - Rèn luyện ý thức tự giác, trung thực, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá	
10	Bài 9. TH: Xác định một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp ở nước ta	1 tiết (15)	- Xác định được trên bản đồ một số hình thức tổ chức lãnh thổ công nghiệp.	1.1TC2b 6.2TC1a
10, 11	Bài 10. Dịch vụ	2 tiết (16, 17)	- Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ. - Trình bày được sự phát triển và phân bố ngành bưu chính viễn thông. - Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính. *Lồng ghép GDQPAN: một số hình ảnh về phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh;	
11	Bài 11. TH: Tìm hiểu xu hướng phát triển ngành thương mại, du lịch	1 tiết (18)	- Phân tích được một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại và du lịch.	
12, 13	Bài 12. Vùng Trung du và miền núi phía Bắc	3 tiết (19,20, 21)	- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; thế mạnh để phát triển công nghiệp, lâm - nông - thủy sản, du lịch. - Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư (sử dụng bản đồ và bảng số liệu). - Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu).	1.1TC2b 5.2TC2b
13,14 15	Bài 13. Vùng Đồng bằng sông Hồng	4 tiết (22,23,	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng.	

		24)	- Trình bày được thế mạnh của vùng về tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; vấn đề phát triển kinh tế biển. - Phân tích được đặc điểm dân cư, nguồn lao động và ảnh hưởng của các nhân tố này đến sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Phân tích được vấn đề đô thị hoá ở Đồng bằng sông Hồng; vị thế của Thủ đô Hà Nội. - Trình bày được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Hồng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu).	
16	Ôn tập cuối kì I	1 tiết (25)	- Hệ thống, củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong học kì I.	
17	Kiểm tra cuối kì I	1 tiết (26)	- Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng và năng lực của học sinh đối với các nội dung đã học trong học kì theo yêu cầu cần đạt. - Rèn luyện ý thức tự giác, trung thực, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá.	
18	Bài 13. Vùng Đồng bằng sông Hồng	Tiết (27)	- Trình bày được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Đồng bằng sông Hồng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu).	
HỌC KÌ II				
19,20 21	Bài 14. Bắc Trung Bộ	3 tiết (28,29, 30)	- Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được đặc điểm phân hoá của tự nhiên và giải thích ảnh hưởng của tự nhiên đến sự hình thành cơ cấu kinh tế của Bắc Trung Bộ. - Trình bày được vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ. - Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư ở Bắc Trung Bộ. - Phân tích được sự phát triển và phân bố kinh tế ở Bắc Trung Bộ (sử dụng bản đồ và bảng số liệu). - Phân tích được thế mạnh về du lịch ở Bắc Trung Bộ.	
22	Bài 15. Thực hành tìm hiểu vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với	1 tiết (31)	- Trình bày được vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ-	1.1TC2b 6.2TC1a

	biến đổi khí hậu ở vùng Bắc Trung Bộ			
23, 24	Bài 16. Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên	4 tiết (32,33, 34,35)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng - Trình bày được các đặc điểm tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, các thế mạnh và hạn chế chính. - Trình bày được sự phân bố dân cư, dân tộc, văn hoá. - Phân tích được tình hình phát triển của một số ngành kinh tế thế mạnh của vùng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu); các vấn đề môi trường trong phát triển.	
25	Bài 17. Vùng Đông Nam Bộ	3 tiết (36)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng.	1.1TC2b 6.2TC1a
25	Ôn tập giữa kì II	1 tiết (37)	- Hệ thống, củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong phạm vi kiểm tra.	
26	Kiểm tra giữa kì II	1 tiết (38)	- Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng và năng lực của học sinh đối với các nội dung đã học theo yêu cầu cần đạt. - Rèn luyện ý thức tự giác, trung thực, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá	
26, 27	Bài 17. Vùng Đông Nam Bộ	Tiết (39,40)	- Trình bày được đặc điểm về dân cư, đô thị hoá ở vùng Đông Nam Bộ. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế thế mạnh của vùng (sử dụng bản đồ và bảng số liệu). - Phân tích được vị thế của Thành phố Hồ Chí Minh.	
27	Bài 18. Thực hành phân tích ý nghĩa của việc tăng cường kết nối liên vùng đối với sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ	1 tiết (41)	- Phân tích được ý nghĩa của việc tăng cường kết nối liên vùng đối với sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ	
28, 29	Bài 19. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	3 tiết (42, 43,44)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng. - Trình bày được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng. - Phân tích được đặc điểm dân cư; một số vấn đề xã hội của vùng. - Trình bày được sự phát triển và phân bố một số ngành kinh tế thế mạnh	

			của vùng.	
29	Bài 20. TH: Tìm hiểu về tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long	1 tiết (45)	- Tìm hiểu thông tin và phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất giải pháp ứng phó.	
30	Bài 21. Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên môi trường biển đảo	2 tiết (46,47)	- Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định tên một số đảo và các tỉnh có đảo đó. - Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển, đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. - Phân tích được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ môi trường biển, đảo ở Việt Nam. - Phân tích được vấn đề khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. *Lồng ghép GDQPAN: trách nhiệm của học sinh tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	1.1TC2b 2.2TC2a
31,32	Chủ đề chung 2: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long (2)	3 tiết (48,49)	- Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông. - Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long. - Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.	1.1TC2b 2.2TC2a
33	Ôn tập cuối kì II	1 tiết (50)	- Hệ thống, củng cố kiến thức, kĩ năng đã học trong học kì.	
34	Kiểm tra cuối kì II	1 tiết (51)	- Đánh giá mức độ đạt được về kiến thức, kĩ năng và năng lực của học sinh đối với các nội dung đã học trong học kì theo yêu cầu cần đạt. - Rèn luyện ý thức tự giác, trung thực, nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá.	
35	Chủ đề chung 2: Văn minh châu thổ Sông Hồng và Sông Cửu Long (2)	Tiết 52	- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại.	1.1TC2b 2.2TC2a

III. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm phân bố các dân tộc Việt Nam. - Trình bày được quy mô dân số và tình hình gia tăng dân số qua các thời kì – Trình bày được sự phát triển và phân bố nông, lâm, thủy sản. – Trình bày được sự phát triển và phân bố của một trong các ngành công nghiệp chủ yếu: (theo QĐ 27) – Xác định được trên bản đồ sự phân bố lãnh thổ công nghiệp. Thông hiểu – Phân tích được sự thay đổi cơ cấu tuổi và giới tính của dân cư. – Trình bày được sự khác biệt giữa quần cư thành thị và quần cư nông thôn. – Phân tích được một trong các nhân tố chính ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp (các nhân tố tự nhiên: địa hình, đất đai, khí hậu, nước, sinh vật; các nhân tố kinh tế-xã hội: dân cư và nguồn lao động, thị trường, chính sách, công nghệ, vốn đầu tư). – Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp: vị trí địa lí, tài nguyên thiên nhiên, dân cư và nguồn lao động, chính sách, khoa học-công nghệ, thị trường, vốn đầu tư, nguồn nguyên liệu. Vận dụng – Đọc bản đồ Dân số Việt Nam để rút ra được đặc điểm phân bố dân cư. - Nêu được đặc điểm nguồn lao động nước ta; trình bày được thực trạng sử dụng nguồn lao động ở nước ta.	Viết trên giấy.

			- Trình bày được thực trạng vấn đề việc làm ở nước ta; phương hướng giải quyết - Phân tích được vấn đề việc làm ở địa phương. – Nhận xét được sự phân hoá thu nhập theo vùng từ bảng số liệu cho trước. – Tìm kiếm thông tin, viết báo cáo ngắn về một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả.	
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	Nhận biết – Xác định được trên bản đồ các tuyến đường bộ huyết mạch, các tuyến đường sắt, các cảng biển lớn và các sân bay quốc tế chính. – Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng TDMNPB. – Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế của vùng TDMNPB. – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Đồng bằng sông Hồng Thông hiểu – Phân tích được vai trò của một trong các nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các ngành dịch vụ: vị trí địa lí, tài nguyên thiên nhiên, dân cư và nguồn lao động, chính sách, khoa học-công nghệ, thị trường, vốn đầu tư, lịch sử văn hóa. – Trình bày được đặc điểm phân hoá thiên nhiên giữa Đông Bắc và Tây Bắc; – Trình bày được các thế mạnh để phát triển công nghiệp, lâm – nông – thủy sản, du lịch. – Phân tích hoặc sơ đồ hóa được các thế mạnh về tự nhiên để phát triển kinh tế – xã hội của vùng Trung du và miền núi phía Bắc. – Phân tích được thế mạnh của vùng về tài nguyên thiên nhiên đối với sự phát triển nông – lâm – thủy sản; – Trình bày được vấn đề phát triển kinh tế biển. – Phân tích được đặc điểm dân cư, nguồn lao động và ảnh hưởng của các nhân tố này đến sự phát triển kinh tế – xã hội của vùng Đồng bằng sông Hồng.	Viết trên giấy.

			– Phân tích được vấn đề đô thị hoá ở Đồng bằng sông Hồng. Vận dụng – Phân tích được một số xu hướng phát triển mới trong ngành thương mại và du lịch. – Nhận xét được đặc điểm nổi bật về thành phần dân tộc, phân bố dân cư và chất lượng cuộc sống dân cư (sử dụng bản đồ và bảng số liệu). – Phân tích được vị thế của Thủ đô Hà Nội. - Giải thích được vì sao Hà Nội là trung tâm công nghiệp lớn nhất vùng Đồng bằng sông Hồng.	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	Nhận biết – Xác định được trên bản đồ vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Bắc Trung Bộ. – Trình bày được đặc điểm phân bố dân cư ở vùng Bắc Trung Bộ. – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Nam Trung Bộ. – Trình bày được sự phát triển và phân bố các ngành kinh tế thế mạnh của vùng Nam Trung Bộ. Thông hiểu – Trình bày được đặc điểm phân hoá của tự nhiên (phân hóa bắc nam, phân hóa đông tây). – Trình bày được vấn đề phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu ở Bắc Trung Bộ. – Giải thích được đặc điểm phân bố dân cư ở vùng Bắc Trung Bộ. – Phân tích được thế mạnh về du lịch ở vùng Bắc Trung Bộ. – Phân tích được vấn đề phát triển kinh tế biển ở vùng Bắc Trung Bộ. - Trình bày được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Nam Trung Bộ. – Nhận xét được đặc điểm dân cư, văn hoá của các dân tộc Nam Trung Bộ. – Trình bày được các vấn đề môi trường trong phát triển kinh tế-xã hội Nam Trung Bộ.	Viết trên giấy.

			Vận dụng – Phân tích được sự phát triển và phân bố kinh tế ở vùng Bắc Trung Bộ (sử dụng bản đồ và bảng số liệu). – Giải thích được ảnh hưởng của tự nhiên đến sự hình thành cơ cấu kinh tế của vùng Bắc Trung Bộ và Nam Trung Bộ. – Phân tích hoặc sơ đồ hóa được ảnh hưởng của nạn hạn hán và sa mạc hoá đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở vùng khô hạn cực nam vùng Nam Trung Bộ. Giải pháp.	
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 34	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Đông Nam Bộ. – Trình bày được đặc điểm về dân cư, đô thị hoá ở vùng Đông Nam Bộ. – Trình bày được sự phát triển và phân bố một trong các ngành kinh tế thế mạnh của vùng: công nghiệp, phát triển cây công nghiệp; du lịch và thương mại – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. – Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định trên bản đồ các huyện đảo và các tỉnh có các huyện đảo đó. - Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông Thông hiểu – Phân tích được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ. – Phân tích được các thế mạnh và hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đồng bằng sông Cửu Long. – Phân tích được đặc điểm dân cư; một số vấn đề xã hội của vùng Đồng bằng sông Cửu Long . – Trình bày được nội dung phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển; - Trình bày được trên sơ đồ các vùng biển quốc gia; xác định tên một số đảo và các	Viết trên giấy.

		tỉnh có đảo đó. - Trình bày được ý nghĩa của việc phát triển tổng hợp kinh tế biển, đảo đối với việc bảo vệ tài nguyên, môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. Vận dụng - Phân tích được vị thế của Thành phố Hồ Chí Minh. - Sử dụng bản đồ và bảng số liệu để trình bày sự phát triển và phân bố một số ngành kinh tế thế mạnh của vùng: sản xuất lương thực, trồng cây ăn quả, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, phát triển du lịch. - Phân tích được vấn đề phát triển tổng hợp kinh tế biển, bảo vệ môi trường và giữ vững chủ quyền, các quyền và lợi ích hợp pháp của Việt Nam ở Biển Đông. Vận dụng cao - Phân tích được ý nghĩa của việc tăng cường kết nối liên vùng đối với sự phát triển của vùng. - Tìm hiểu thông tin và phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất giải pháp ứng phó.	
--	--	---	--

TỔ TRƯỞNG

B' Lao, ngày 20 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



Ký bởi: Nguyễn Thị Thu Hà
Thời gian ký: 25/09/2026 16:19:39